

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 20/1/2012

llh

Thành phần:
Mỗi viên chứa:
Cao bạch Quả chuẩn hóa..... 80mg
Tá dượcv.đ 1 viên nén bao phim
**Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng,
liều dùng và các thông tin khác:**
Xem tờ hướng dẫn sử dụng
Bảo quản: Để nơi khô, tránh ánh sáng,
nhiệt độ dưới 30°C

Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK/Reg. No:

**ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG**

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEK
358 đường Giải phóng, Hà Nội, Việt Nam
SX tại NM dược phẩm số 2:
Trung Hậu, Tiên Phong, Mê Linh, Hà Nội

Hộp 6 vỉ x 10 viên nén dài bao phim

GMP-WHO

SUPERKAN-F

CAO BẠCH QUẢ CHUẨN HÓA 80 MG



MEDIPLANTEK

SUPERKAN-F

Composition: Each film - coated caplet contains:
Standardized Ginkgo biloba extract 80mg
Excipients q.s.p one film - coated caplet
**Indication, contra - indication,
dosage, administration and other
Informations:** See the leaflet enclosed
Specification: Manufacturers
Storage: Stored in a dry place, protected
from light, below 30°C
**Keep out of the reach of children.
Read carefully direction before use**
Số lô SX:
Ngày SX:
HD:

SUPERKAN-F



STANDARDIZED GINKGO BILOBA EXTRACT 80 MG

SUPERKAN-F

6 blisters x 10 film - coated caplets

GMP-WHO

MEDIPLANTEK

Hà Nội, ngày 25 tháng 09 năm 2012



Mặt trước vỉ

Mặt sau vỉ



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VIÊN NÉN BAO PHIM SUPERKAN - F

Thành phần: mỗi viên nén bao phim có chứa:

Cao Bạch quả chuẩn hóa

(*Ginkgo biloba Extract*) : 80 mg

Tá dược: Lactose, Microcrystalline cellulose, Tinh bột mỳ, Aerosil 200, Talc, Magnesi stearat, Titan dioxyd, Sunset yellow, Tartrazin, Eudragit, HPMC, Polyethylen glycol, Tween 80 vừa đủ 1 viên.

Dạng bào chế: Viên nén dài bao phim

Dược lực học: Theo kết quả nghiên cứu trên in vitro và in vivo thì cao Bạch quả có các tác dụng sau:

- Cao bạch quả có tác dụng điều hòa vận mạch trên toàn bộ mạch máu: động mạch, mao mạch, tĩnh mạch.. Tác dụng phụ thuộc vào liều lượng và thay đổi tùy theo tính chất, đường kính và nguồn gốc của mô mạch máu. Ngoài ra còn phụ thuộc vào trương lực cơ bản và tình trạng của thành mạch, kích thích sự tiết EDRF từ nội mô (Endothelium derived relaxing factor).

- Cao Bạch quả chống phù mạch ở não lẫn ngoại biên, che chở hàng rào máu - não, máu - võng mạc.

- Cao Bạch quả ức chế yếu tố hoạt hóa tiểu cầu, ngăn chặn hiện tượng kết tập tiểu cầu, phòng sự tạo thành huyết khối và tai biến mạch máu não.

- Cao Bạch quả có tác dụng bảo vệ các notron ở não và các tế bào thần kinh cảm giác.

- Cải thiện tuần hoàn máu: thuốc có tác dụng làm giảm độ nhớt máu và làm tăng độ đàn hồi của hồng cầu và bạch cầu, do đó làm tăng tuần hoàn máu.

Dược động học:

- Cao bạch quả hấp thu hoàn toàn qua đường uống. Thuốc chủ yếu được hấp thu ở phần trên của đường tiêu hóa. Nồng độ đỉnh đạt được sau 1h30 phút.

- Thuốc được phân bố chủ yếu ở mắt, các loại mô hạch và thần kinh, đặc biệt là vùng dưới đồi, hồi hải mã và thể vân.

- Thuốc thải trừ qua đường niệu, thời gian bán hủy khoảng 4h30 phút.

Chỉ định:

- Điều trị chứng suy giảm trí nhớ, kém tập trung, trầm cảm.

- Điều trị trạng thái lão suy (kể cả bệnh Alzheimer)

- Điều trị hội chứng khớp khiếm cách hồi, các hội chứng thuộc thiếu năng tại trọng (nhức đầu, chóng mặt, ù tai, lãng tai) ở người cao tuổi.

- Hỗ trợ điều trị các di chứng sau đột quỵ, chấn thương sọ não.

Liều lượng và cách dùng:

- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi:

1 viên/lần × 2-3 lần /ngày, uống sau bữa ăn, mỗi đợt dùng 4 - 6 tuần. Có thể dùng thuốc trong thời gian dài.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

- Không dùng đồng thời với thuốc chỉ huyết.

Thông báo cho thầy thuốc tác dụng không mong muốn gặp phải trong khi sử dụng thuốc

Thận trọng:

- Thuốc này không phải là thuốc hạ huyết áp, không thể dùng để điều trị thay thế cho các thuốc chống cao huyết áp đặc trị.

- Thận trọng khi sử dụng thuốc trên bệnh nhân đang sử dụng thuốc chống đông máu, chống kết tập tiểu cầu.

- Thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ có thai và trẻ em dưới 12 tuổi.

Tác dụng không mong muốn:

- Rất hiếm gặp: Rối loạn tiêu hóa, nhức đầu, dị ứng da.

- Có thể kéo dài thời gian chảy máu.

Thời kì có thai và đang cho con bú:

- Chưa có các nghiên cứu đầy đủ, không nên dùng thuốc khi đang có thai hoặc đang cho con bú nếu không có hướng dẫn của thầy thuốc.

Người lái xe và vận hành máy móc: Được dùng.

Tương tác thuốc: Dùng đồng thời với các thuốc chống đông máu, thuốc chống kết tập tiểu cầu có thể làm tăng nguy cơ rối loạn chảy máu.

Quá liều và xử trí: Chưa có báo cáo về sử dụng quá liều.

Qui cách đóng gói:

Vi PVC/Nhôm, hộp 06 vi × 10 viên.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Để xa tầm tay của trẻ em

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

Sản xuất tại: Nhà máy Dược phẩm số 2

Trung Hậu - Tiền Phong - Mê Linh - Hà Nội

ĐT: 04-38178345 Fax: 04-38178819



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Luân Sơn